

Số: **66/2025/QĐST-DS**

Thành phố Bến Tre, ngày 13 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2025 các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 144/2025/TLST-DS ngày 26 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ (B1);

Địa chỉ: T, A T, Phường L, Quận H, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Ngọc L - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người được ủy quyền: Ông Vũ Thanh H – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ – Chi nhánh B2;

Người ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Châu Hải B; Chức vụ: Kiểm soát viên Phòng khách hàng cá nhân.

Địa chỉ: Số B Đại lộ Đ, phường A, Thành phố B, tỉnh Bến Tre

- Bị đơn: Bà Đỗ Thị Thu Y, sinh năm 1960;

Địa chỉ: Số A, T, phường D, Thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Đỗ Thị Thu Y: Ông Lý Chính T, sinh năm 1977;

Địa chỉ: A, N, Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chậm nhất đến ngày 31/8/2025 bà Đỗ Thị Thu Y có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ với tổng số tiền gốc và lãi tính đến hết ngày 03/06/2025 là: 20.337.755.901 (Hai mươi tỷ, ba trăm ba mươi bảy triệu, bảy trăm

năm mươi lăm nghìn, chín trăm lẻ một) đồng, trong đó: dư nợ gốc là 20.000.000.000 (Hai mươi tỷ) đồng, dư nợ lãi là 334.941.694 (Ba trăm ba mươi bốn triệu, chín trăm bốn mươi một nghìn, sáu trăm chín mươi bốn) đồng, lãi chậm thanh toán là 2.814.207 (Hai triệu, tám trăm mười bốn nghìn, hai trăm lẻ bảy) đồng.

Bà Đỗ Thị Thu Y còn phải tiếp tục chịu lãi suất phát sinh theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 01/2024/2475416/HĐTD ngày 06/06/2024 giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ - chi nhánh B2 và bà Đỗ Thị Thu Y kể từ ngày 04/6/2025 cho đến khi trả xong nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ.

2.2. Nếu đến hết ngày 31/8/2025 bà Đỗ Thị Thu Y không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần Đ được quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2021/2475416/HĐBĐ ngày 08/02/2021 được ký giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Đ – chi nhánh B2 với bà Đỗ Thị Thu Y, tài sản thế chấp là các quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất sau:

- Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thửa đất số 211, tờ bản đồ số 5, diện tích 335,5 m², tọa lạc tại Phường D, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DA 268166 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh V cấp ngày 03/02/2021.

- Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thửa đất số 874, tờ bản đồ số 5, diện tích 303 m², tọa lạc tại Phường D, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DA 268168 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh V cấp ngày 03/02/2021.

- Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thửa đất số 709, tờ bản đồ số 5, diện tích 30 m², tọa lạc tại Phường D, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DA 268167 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh V cấp ngày 03/02/2021.

- Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thửa đất số 708, tờ bản đồ số 5, diện tích 7,9 m², tọa lạc tại Phường D, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DA 112279 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh V cấp ngày 31/12/2020.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch được giảm 50%: Bà Đỗ Thị Thu Y phải chịu số tiền là 64.168.800 (Sáu mươi bốn triệu, một trăm sáu mươi tám nghìn, tám trăm) đồng.

Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre hoàn lại cho Thương mại Cổ phần Đ số tiền 64.058.000 (Sáu mươi bốn triệu, không trăm năm mươi tám nghìn)

đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí 0011430 ngày 24/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận: THẨM PHÁN

- VKSND TP . Bến Tre;
- Chi cục THADS TP . Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

đã ký

Võ Thị Cẩm Trang